

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Bản án số: 10/2020/HSST
Ngày: 17/3/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bấy Nhuận**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quốc Bảo**
Bà **Võ Thị Diệu Thảo**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham, tỉnh Khánh Hòa gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/HSST ngày 05/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thị H**, sinh năm 1973 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố S, phường B, thành phố C, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; cha: Hồ Dũng X (chết) và mẹ: Lê Thị T (sinh năm 1935); chồng: Dương Minh D (sinh năm 1972); có 02 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2020. Có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Bà **Trần Thị A**, sinh năm 1965, trú tại: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K. Có mặt.

2. Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1975, trú tại: Tổ dân phố T, phường B, thành phố C, tỉnh K. Có mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1993, trú tại: Tổ dân phố T, phường B, thành phố C, tỉnh K. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Bà **Đặng Thị P**, sinh năm: 1958; trú tại: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 07/11/2019, Hồ Thị H điều khiển xe mô tô biển số 79C1 – 067.48 đi từ nhà đến khu vực chợ C, thành phố C. Lúc này H thấy bà Trần Thị A điều khiển xe mô tô, bên trái xe treo 01 túi nhựa màu trắng bên trong có tài sản nên H điều khiển xe đi theo. Khi đến hẻm vào nhà bà A, H dựng xe đầu hẻm, đi bộ theo bà A. Hiện thấy bà A mở cửa đi vào nhà và để chiếc túi xách trên bàn ở phòng khác rồi đi ra phía sau nhà. Thấy vậy, H đi vào nhà lấy chiếc túi xách trên bàn bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A20; 01 điện thoại di động hiệu Mobell M389 có gắn sim số 0932523755; 01 ví cầm tay; số tiền 20.860.000 đồng; 01 chùm chìa khóa; 02 vỉ thuốc tây và một số giấy tờ khác. H mang về nhà, đốt hai vỉ thuốc tây, số tài sản còn lại cất giấu trong tủ quần áo. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H bị phát hiện nên mang tài sản trộm cắp được giao nộp cho Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 104/HĐĐG ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20 trị giá: 2.154.000 đồng; 01 ví cầm tay màu nâu trị giá: 10.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell trị giá: 156.000 đồng. Tổng trị giá tài sản định giá cộng với số tiền 20.860.000 đồng H trộm cắp của bà Trần Thị A ở vụ một là 23.180.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 06 giờ ngày 01/01/2020, H điều khiển xe mô tô 79C1 – 043.76 đi từ nhà đến khu vực chợ Cam Lộ ở tổ dân phố L, phường C, thành phố C để mua thức ăn sáng. Tại đây, H thấy bà Lê Thị M ở sạp đôi điện đang dọn rau ra bán. Bà M để một túi nilong màu xanh, bên trong có 16.834.000 đồng vào trong một chiếc giỏ nhựa màu đỏ nên H nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này, bà M đang buộc lại tấm bạt trước sạp nên H đi đến phía sau sạp bán rau của bà M lấy túi nilong bên trong có chứa tiền rồi bỏ đi. Thấy vậy, bà Đặng Thị P ở gần đó truy hô “ê lấy tiền hớ, lấy tiền hớ”. Nghe vậy, H bỏ lại túi nilong bên trong có số tiền 16.834.000 đồng trên sàn gỗ gần sạp rau, đi ra xe định bỏ đi thì bị người dân bắt quả tang và đưa đến Công an phường C làm việc.

Tổng cộng trị giá tài sản bị cáo Hồ Thị H trộm cắp ở vụ thứ nhất và vụ thứ hai là 40.014.000 đồng.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSCR-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Hồ Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị H xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 79C1-067.48; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu cam; 01 khẩu trang màu xanh đã trả lại cho bị cáo Hồ Thị H theo đúng quy định.

- 01 túi nilong màu trắng; 01 ví cầm tay màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương; 01 điện thoại di động Mobell M389 màu hồng; 01 chùm chìa khóa; 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị A; 01 đăng ký xe mô tô biển số 51S7-7615 mang tên Phạm Mạnh H; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Bùi Thị N; số tiền 20.860.000 đồng (gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau) đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị A theo đúng quy định.

- 01 túi nilong màu xanh; số tiền 16.834.000 đồng (gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau) đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Thị M.

- 01 một xe mô tô biển số 79C1 – 043.76 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn H theo đúng quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự và có ý kiến tranh luận đề nghị Tòa án xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản bà Trần Thị A và bà Lê Thị M trong việc bảo vệ và quản lý tài sản, bị cáo Hồ Thị H đã hai lần thực hiện

trộm cắp cụ thể: Vụ thứ nhất bị cáo Hồ Thị H đã trộm cắp của bà Trần Thị A tổng giá trị tài sản là 23.180.000 đồng (*Hai ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*); vụ thứ hai bị cáo Hồ Thị H đã trộm cắp của bà Lê Thị M số tiền 16.834.000 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm ba mươi tư nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp ở hai vụ là 40.014.000 đồng (*Bốn mươi triệu không trăm mười bốn nghìn đồng*). Vì vậy, bị cáo Hồ Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Hồ Thị H theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vụ thứ nhất đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh khởi tố và đang trong quá trình điều tra nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở vụ thứ hai cho thấy bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Trần Thị A và bà Lê Thị M nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, phấn đấu cải tạo tốt.

[3] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị H;

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Thị H 02 (hai) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/01/2020.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Hồ Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bảy Nhuận